Ký bởi: Sở Tư pháp
Email: sotuphap@hoabinh.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Hòa Bình
Ngày ký: 16.01.2019 15:47:25 +07:00

Y BAN NHÂN DÂN **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05 /2017/QĐ-UBND	*Hòa Bình, ngày 25 tháng 01 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
Quy định giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách trên địa bàn tỉnh Hòa Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2016;

Căn cứ Luật Giá ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giá; Nghị định số 149/2016/NĐ-CP ngày 11/11/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 177/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giá;

Căn cứ Nghị định số 47/2016/NĐ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách;Thông tư 73/2015/TT-BGTVT ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Bến xe khách sửa đổi lần 1 năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 152/2014/TTLT-BTC-BGTVT ngày 15/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải

hướng dẫn thực hiện giá cước vận tải bằng xe ô tô và giá dịch vụ hỗ trợ vận tải đường bộ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 233/TTr-SGTVT ngày 29/12/2016.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định về giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô khách áp dụng đối với các đơn vị khai thác bến xe và các đơn vị có liên quan đến hoạt động khai thác bến xe, đơn vị vận tải tham gia vận tải hành khách bằng xe ôtô theo tuyến cố định, đơn vị vận tải tham gia vận tải hành khách bằng xe buýt trên địa bàn tỉnh Hoà Bình, cụ thể như sau:

1. Giá dịch vụ xe ra, vào bến đối với xe ôtô khách tuyến cố định cho từng loại bến xe:

- Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe loại 1: 1.840 đồng/ghế/chuyến.

- Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe loại 2: 1.760 đồng/ghế/chuyến.

- Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe loại 3: 1.680 đồng/ghế/chuyến.

- Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe loại 4: 1.600 đồng/ghế/chuyến.

- Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe loại 5: 1.520 đồng/ghế/chuyến.

- Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe loại 6 và bến xe thấp hơn bến loại 6: 1.440 đồng/ghế/chuyến.

2. Giá dịch vụ xe ra, vào bến đối với xe buýt: Mức thu bằng 50% giá dịch vụ xe tuyến cố định ra, vào bến tương ứng mức giá theo loại bến quy định ở khoản 1 Điều này.

3. Đối với xe ghé bến đón trả khách (bao gồm cả xe buýt): Mức thu bằng 20% giá dịch vụ xe ô tô khách tuyến cố định tương ứng cho từng loại bến quy định tại khoản 1 Điều này.

4. Giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ôtô đã bao gồm thuế giá trị gia tăng và thu theo số ghế, số giường, số chỗ đứng, ngồi được ghi trong sổ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của phương tiện.

5. Loại bến xe được ghi trong quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về công bố đưa bến xe vào khai thác.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp Sở Giao thông vận tải hướng dẫn và kiểm tra việc thực hiện giá dịch vụ xe ra, vào bến xe ô tô tại Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị có liên quan kịp thời phản ánh về Sở Tài chính và Sở Giao thông vận tải để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 07 tháng 02 năm 2017.

Điều 4. Chánh Văn phòng Uỷ ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính; Giao thông vận tải; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Chủ tịch Uỷ ban nhân dân các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị quản lý khai thác bến xe và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Quang

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Giao thông vận tải; Tài chính;
- Cục kiểm tra Văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP, Trung tâm TH&CB
- Lưu: VT, CNXD (M.36^{b}).